

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HUNG
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 54/2025/HS- ST
Ngày 24/6/2025

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Kiên Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Hiền và bà Nguyễn Thị Vĩnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Lê Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huế- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 45/2025/TLST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2025/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 6 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Phạm Thị Thùy Tr, sinh năm 1999 tại Thái Bình; HKTT: Tổ 16, phường K B, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; nơi ở hiện tại: Thôn L L 2, xã X Qu Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn L (đã chết) và bà Vũ Thị B, sinh năm 1965; có chồng là Nguyễn Minh T, sinh năm 1992; con: có 01 con sinh năm 2015 (là con riêng của Tr); tiền án: Bản án số 74/2019/HS-ST ngày 22/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xử phạt Phạm Thị Thùy Tr 07 năm 06 tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tr chấp hành xong án phạt tù ngày 03/10/2024, nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 03/3/2020; tiền sự: Không; Nhân thân: Quyết định số 232/QĐXPVPHC ngày 25/9/2014, Công an huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình xử phạt hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bằng hình thức cảnh cáo; bị bắt tạm giữ từ ngày 04/3/2025 đến ngày 12/3/2025 được thay thế bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (do bị cáo hiện đang mang thai) (có mặt tại phiên tòa).

2. Nguyễn Minh T, sinh năm 1992 tại Thái Bình; HKTT: Tổ 13, phường K B, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình; nơi ở hiện tại: Thôn L L 2, xã X Qu Đ, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1966 và bà Phan Thị Tuyết L, sinh năm 1973; có vợ là Phạm Thị Thùy Tr, sinh năm 1999; con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Nguyễn Minh T tham gia nghĩa vụ quân sự từ

tháng 9/2015 đến tháng 01/2017 xuất ngũ; bị bắt tạm giữ từ ngày 04/3/2025 đến ngày 13/3/2025 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình (có mặt tại phiên tòa).

*** Người chứng kiến:**

- Anh Đào Văn T2, sinh năm 1989; nơi cư trú: Tổ 11, phường Kỳ Bá, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

- Bà Vũ Thị B, sinh năm 1965; địa chỉ: Thôn Lê Lợi 2, xã Xuân Quang Động, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh T và Phạm Thị Thùy Tr đăng ký kết hôn ngày 19/02/2025 và ở cùng nhà với bà Vũ Thị B, là mẹ đẻ của Tr tại thôn L L 2, xã X Qu Đ, huyện Đông Hưng tỉnh Thái Bình. bà B có mở quán bán cơm phở tại nhà. Phạm Thị Thùy Tr là đối tượng mới chấp hành xong án phạt tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Khoảng 18 giờ ngày 02/3/2025, Tr nảy sinh ý định mua ma túy đá về để bán lại kiếm lời nên Tr một mình đi xe ôm đến khu vực cầu Cống Tráng, thành phố Thái Bình mua của người đàn ông khoảng 30 tuổi, không biết tên, địa chỉ 01 túi ma túy đá giá 15.000.000 đồng. Sau đó, Tr đi xe ôm về khu vực chợ Bo thuộc thành phố Thái Bình mua cân điện tử và vỏ túi nilon, mục đích để cân và đựng ma túy khi chia nhỏ ra để mang đi bán. Tr mang số ma túy, cân điện tử và vỏ túi nilon vừa mua được cất giấu trong ngăn bàn Tr điểm tại phòng ngủ của Tr.

Trưa ngày 04/3/2025, Tr một mình vào phòng dùng cân điện tử chia một phần nhỏ ma túy đá trong túi ma túy mà Tr đã mua ngày 02/3/2025, rồi cho vào một túi nilon trong suốt, có nẹp cài nhựa, viền màu đỏ. Sau đó, Tr cất túi ma túy còn lại vào trong hộp nhựa dùng để đựng kính màu đen để ở mặt bàn Tr điểm rồi mang túi ma túy đá vừa chia đi tìm T để đưa T mang đi tìm khách bán kiếm lời, khi thấy T đang đứng một mình ở sân, Tr đưa túi ma túy vừa chia cho T và bảo cầm túi ma túy đá này ra trước cửa quán nếu gặp người hỏi mua thì bán với giá 1.000.000 đồng. T biết túi Tr vừa đưa là ma túy đá và đồng ý cầm túi ma túy đi bán. T bỏ túi ma túy vào túi quần bên trái phía trước đang mặc rồi đi ra ngoài cổng trước cửa quán tìm người để bán thì bị Tổ công tác Công an tỉnh Thái Bình phát hiện bắt quả tang. Trước sự chứng kiến của ông Đào Văn T, tổ công tác đã giải thích quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật cho T và Tr nghe. T và Tr đều chấp hành. Sau đó, T tự nguyện lấy túi ma túy Tr vừa đưa tại túi quần bên trái phía trước đang mặc, giao nộp cho tổ công tác Công an tỉnh Thái Bình. Tr và T đều khai nhận đó là ma túy đá, Tr vừa đưa cho T để tìm khách bán kiếm lời nhưng T chưa kịp bán thì bị bắt. Tổ công tác đã tiến hành quản lý và niêm phong túi nilon chứa ma túy T giao nộp.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Thị Thùy Tr và Nguyễn Minh T tại thôn Lê Lợi 2, xã Xuân Quang Động, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, quá

trình khám xét tại phòng ngủ của Tr, Tr đã tự nguyện lấy từ trong vỏ hộp kính màu đen để tại mặt bàn Tr điểm trong phòng giao nộp cho tổ công tác 01 túi nilon trong suốt có nẹp cài nhựa, mặt túi có in chữ YUMMY, bên trong túi có chứa chất dạng tinh thể trong suốt. Tr khai đó là ma túy đá, mục đích Tr tàng trữ số ma túy này để bán kiếm lời. Ngoài ra, tổ công tác còn phát hiện thu giữ 20 vỏ túi nilon trong suốt có nẹp cài nhựa, viên màu đỏ và 01 cân điện tử, Tr khai để đựng ma túy, cân ma túy và 02 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone của Tr.

Kết luận giám định số 217/KL-KTHS ngày 10/3/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận:

Mẫu vật quản lý của Nguyễn Minh T gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 2,3888 gam (*Hai phẩy ba nghìn tám trăm tám mươi tám gam*);

Mẫu vật quản lý khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Minh T và Phạm Thị Thùy Tr gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 23,1692 gam (*Hai mươi ba phẩy một nghìn sáu trăm chín mươi hai gam*)

* Bản cáo trạng số 47/CT-VKSDH ngày 05 tháng 6 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân huyện Đông Hưng truy tố: Bị cáo Phạm Thị Thùy Tr về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa: Các bị cáo Tr và T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đã truy tố. Các bị cáo không có khiếu nại gì về hành vi và quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng và cơ quan tiến hành tố tụng.

- Lời khai của người chứng kiến do Cơ quan Cảnh sát điều tra ghi có nội dung:

+ Anh Đào Văn T khai: Chiều ngày 04/3/2025, anh được mời chứng kiến việc cơ quan Công an làm việc với một đôi nam nữ vì nghi có liên quan đến ma túy, đôi nam nữ khai tên là Nguyễn Minh T và Phạm Thị Thùy Tr và là vợ chồng, đang sống chung ở thôn Lê Lợi 2, xã Xuân Quang Động, huyện Đông Hưng. Sau khi được giải thích quyền và nghĩa vụ, T đã tự lấy trong túi quần trái phía trước đang mặc ra giao nộp cho cơ quan Công an 01 túi nilon trong suốt, có nẹp cài viên màu đỏ, bên trong có chứa chất dạng tinh thể trong suốt. T khai đây là túi ma túy đá mà Tr vừa đưa cho T để tìm khách bán kiếm lời.

+ Bà Vũ Thị B khai: Bà được chứng kiến việc khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Thị Thùy Tr tại thôn Lê Lợi 2, xã Xuân Quang Động, huyện Đông Hưng, Tr đã tự nguyện giao nộp 01 hộp màu đen để tại bàn Tr điểm phòng ngủ (loại hộp đựng kính mắt) bên trong có 01 túi nilon trong suốt kích thước khoảng 10×10 cm, miệng túi có mép cài bằng nhựa, trên túi có in chữ YUMMY, bên trong chứa chất dạng tinh thể trong suốt, Tr khai nhận là ma túy đá của Tr tàng trữ mục đích để bán. Cơ quan Công an thu tại mặt bàn Tr điểm phòng ngủ của Tr 01

cân điện tử màu trắng, 20 vỏ túi nilon trong suốt, miệng túi có mép cài nhựa viền màu đỏ và 02 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và Đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Phạm Thị Thuỳ Tr và Nguyễn Minh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

2.1. Áp dụng điểm i, q khoản 2 và khoản 5 Điều 251; điểm s, n khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Tr từ 12 năm 06 tháng tù đến 13 năm tù (được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 04/3/2025 đến ngày 12/3/2025); thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Tr từ 12.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

2.2. Áp dụng khoản 1 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo T từ 04 năm tù đến 04 năm 03 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 04/3/2025.

Phạt bổ sung bị cáo T từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Methamphetamine thu giữ của Phạm Thị Thuỳ Tr và Nguyễn Minh T được hoàn lại sau giám định, niêm phong trong phong bì số 217/KL-KTHS ngày 10/3/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

- Tịch thu tiêu hủy 01 cân điện tử và 20 vỏ túi nilon thu giữ của Phạm Thị Thuỳ Tr.

4. Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của Kiểm sát viên.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo ân hận về hành vi phạm tội của bản thân, các bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo sớm được trở về đoàn tụ gia đình và có thời gian chăm sóc con chung, con riêng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là lời buộc tội giữa các bị cáo với nhau, phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với chính lời khai của các bị cáo tại giai đoạn điều tra và được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ như:

Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình lập hồi 14 giờ 00 phút ngày 04/3/2025 tại chỗ ở của Nguyễn Minh T và Phạm Thị Thùy Tr thuộc thôn Lê Lợi 2, xã Xuân Quang Động, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình; Biên bản khám xét hồi 15 giờ 55 ngày 04/3/2025 tại Chỗ ở của Nguyễn Minh T và Phạm Thị Thùy Tr thuộc thôn Lê Lợi 2, xã Xuân Quang Động, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình; Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu và Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; lời khai của người chứng kiến là anh Đào Văn T và bà Vũ Thị B; cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 04/3/2025, tại khu vực trước cửa quán cơm phở cạnh đường liên xã thuộc thôn Lê Lợi 2, xã Xuân Quang Động, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, tổ công tác Công an tỉnh Thái Bình phát hiện bắt quả tang Nguyễn Minh T có hành vi tàng trữ trái phép tại túi quần bên trái phía trước đang mặc 2,3888 gam ma túy loại Methamphetamine. Số ma túy trên do Phạm Thị Thùy Tr (vợ của T) đưa cho T mang đi tìm khách bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị Công an phát hiện bắt giữ. Hành vi của Nguyễn Minh T đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Thị Thùy Tr và Nguyễn Minh T tại thôn Lê Lợi 2, xã Xuân Quang Động, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình. Tr đã tự nguyện lấy từ trong vỏ hộp đựng kính màu đen để tại mặt bàn Tr điểm trong phòng ngủ của Tr giao nộp cho tổ công tác 01 túi ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 23,1692 gam; Tr khai nhận số ma túy Methamphetamine này Tr tàng trữ để bán kiếm lời. Tổng khối lượng ma túy Tr tàng trữ để bán và đưa cho T để bán là 25,5580 gam ma túy loại Methamphetamine. Bản thân Tr đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Hành vi nêu trên của Phạm Thị Thùy Tr đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự;

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

i), Heroine, Cocaine, *Methamphetamine*, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

...

q), Tái phạm nguy hiểm.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm quy định quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, là nguyên nhân làm phát sinh và gia tăng các loại tội phạm, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an xã hội. Hậu quả mà bị cáo gây ra phải chịu sự trừng trị của pháp luật, đây là bài học cho các bị cáo và những người mắc nghiện ma túy, phạm các tội về ma túy.

[4] Đánh giá vai trò của các bị cáo trong vụ án: Trong vụ án này Tr và T là đồng phạm trong việc tàng trữ 2,3888 gam Methamphetamine mục đích để bán, Tr với vai trò đầu vụ, mua ma túy về đưa T để bán kiếm lời.

Trang còn một mình tàng trữ 23,1692 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để bán kiếm lời. Do T không biết việc Tr tàng trữ số ma túy trên nên không đồng phạm với Tr về số ma túy đó.

[5] Khi quyết định hình phạt, xét thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo nên đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Tr tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội đang có thai nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo T có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử quyết định mức án tương xứng để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người lương thiện và để giáo dục, phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo tàng trữ ma túy mục đích để bán cho người khác kiếm lời nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Số ma túy thu giữ của các bị cáo còn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Cơ quan Công an quản lý của bị cáo Tr 01 cân điện tử và 20 vỏ túi nilon. Đây là các vật dụng Tr dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- 02 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone thu giữ tại phòng ngủ của bị cáo Tr, là tài sản của Tr, không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra đã trả lại 02 chiếc điện thoại trên cho bị cáo Tr là phù hợp pháp luật.

[8] Về những vấn đề có liên quan trong vụ án:

- Đối với bà Vũ Thị Bích là mẹ đẻ của Tr, kết quả điều tra xác định quá trình chung sống bà B không biết việc Tr và T có hành vi tàng trữ ma túy nên không có căn cứ xử lý đối với bà B.

- Về nguồn gốc ma túy: Quá trình điều tra và xét xử tại phiên toà không xác định được người bán ma túy cho Tr là ai nên không có căn cứ để xử lý.

- Quá trình thu thập tài liệu về nhân thân, lý lịch của bị cáo Tr phát hiện bị cáo có con là Phạm Trường Giang, sinh ngày 26/12/2015. Như vậy, thời điểm mang thai cháu Giang Tr chưa đủ 16 tuổi, có dấu hiệu của tội Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi quy định tại Điều 145 Bộ luật Hình sự, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thái Bình đã chuyển vụ việc cùng các tài liệu liên quan đến Văn phòng Cơ quan điều tra Công an tỉnh Thái Bình để điều tra, xác minh theo quy định.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Thị Thuỳ Tr và Nguyễn Minh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

2.1. Áp dụng điểm i, q khoản 2 và khoản 5 Điều 251; điểm s, n khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Thị Thuỳ Tr 12 (mười hai) năm 06 (sáu) tháng tù, (được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 04/3/2025 đến ngày 12/3/2025); thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án phạt tù.

Phạt bổ sung bị cáo Phạm Thị Thuỳ Tr 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

2.2. Áp dụng khoản 1 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T 04 (bốn) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 04/3/2025.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Minh T 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Methamphetamine thu giữ của Phạm Thị Thuỳ Tr và Nguyễn Minh T được hoàn lại sau giám định, niêm phong trong phong bì số 217/KL-KTHS ngày 10/3/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình.

- Tịch thu tiêu hủy 01 cân điện tử và 20 vỏ túi nilon thu giữ của Phạm Thị Thuỳ Tr.

(Vật chứng trên đã được bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Hưng ngày 06/6/2025).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV;

Bị cáo Phạm Thị Thuỳ Tr và bị cáo Nguyễn Minh T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

*** Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- TAND - VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND H. Đông Hưng;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS huyện Đông Hưng;
- Lưu hồ sơ vụ án, cơ quan.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

đã ký

Lê Kiên Trung